

BỘ CÔNG AN-BỘ QUỐC
PHÒNG-BỘ NGOẠI
GIAO
Số: 03/2012/TTLT-BCA-
BQP-BNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2012

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15-9-2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16-9-2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04-02-2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân là người nước ngoài đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, tù chung thân và người nước ngoài bị kết án tử hình như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về nguyên tắc, thủ tục thông báo, thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân là người nước ngoài đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, tù chung thân và người nước ngoài phạm tội bị kết án tử hình (gọi chung là phạm nhân).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam (gọi chung là Cơ quan ngoại giao, lãnh sự), các trại giam, trại tạm

giam, phạm nhân là người nước ngoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo quy định của điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân là người nước ngoài đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, tù chung thân và người nước ngoài phạm tội bị kết án tử hình

1. Tuân thủ quy định pháp luật.
2. Bảo đảm chính sách nhân đạo và bình đẳng trước pháp luật.
3. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người nước ngoài đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, tù chung thân và người nước ngoài phạm tội bị kết án tử hình.
4. Khuyến khích người chấp hành án tự giác tích cực học tập, lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ của người chấp hành án.

Chương II

THỦ TỤC THÔNG BÁO THĂM GẶP, TIẾP XÚC LÃNH SỰ

Điều 4. Thông báo việc phạm nhân đến chấp hành án phạt tù

1. Trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phạm nhân là người nước ngoài đến trại giam chấp hành án phạt tù hoặc kể từ ngày người nước ngoài phạm tội bị kết án tử hình, giám thị trại giam, trại tạm giam phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao và báo cáo cho Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an hoặc Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng biết.
2. Nội dung thông báo gồm: họ và tên của phạm nhân; ngày, tháng, năm sinh; nơi sinh; giới tính; quốc tịch; bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu; tội danh, ngày bắt, án phạt, án phí, hình phạt bổ sung, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác (nếu có) và Tòa án đã kết án; ngày đến trại giam, nơi thi hành án; tình trạng sức khỏe khi vào trại giam; các thông tin liên quan khác (nếu có).
3. Cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan ngoại giao, lãnh sự của nước có phạm nhân mang quốc tịch để xác nhận quốc tịch

của họ.

4. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của trại giam, cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an hoặc Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng kết quả việc xác minh quốc tịch của phạm nhân.

Điều 5. Thông báo phạm nhân chấp hành xong án phạt tù và người nước ngoài phạm tội bị kết án tử hình có quyết định thi hành án

Giám thị trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao và báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an hoặc Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng trong các trường hợp sau:

1. Bốn (4) tháng trước khi phạm nhân chấp hành xong án phạt tù;
2. Ngay sau khi phạm nhân được đặc xá hoặc giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù;
3. Ngay sau khi nhận được quyết định thi hành án tử hình của cơ quan có thẩm quyền đối với người nước ngoài bị kết án tử hình.
4. Nội dung thông báo gồm: họ và tên của phạm nhân; ngày, tháng, năm sinh; nơi sinh; giới tính; quốc tịch; tội danh, ngày bắt, án phạt, án phí, hình phạt bổ sung, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác (nếu có) mà phạm nhân còn phải chấp hành và Tòa án đã kết án; thời gian hết án, kết quả chấp hành án phạt tù và thông tin cần thiết khác có liên quan;

Cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan ngoại giao, lãnh sự nước phạm nhân mang quốc tịch biết để làm thủ tục tiếp nhận công dân của mình đúng ngày được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù hoặc để biết về quyết định thi hành án tử hình của cơ quan có thẩm quyền đối với người mang quốc tịch nước mình bị kết án tử hình.

Chương III

TỔ CHỨC THĂM GẶP, TIẾP XÚC LÃNH SỰ